

# CHUẨN ĐẦU RA NGHỀ XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN CÔNG TRÌNH THỦY LỢI A - TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

## 1. Giới thiệu chung về ngành, nghề

Xây dựng và hoàn thiện công trình thủy lợi trình độ cao đẳng là ngành, nghề mà người hành nghề thực hiện việc duy tu, sửa chữa, tu bổ hoặc thi công mới công trình thủy lợi bao gồm các công việc: quản lý, tổ chức thi công, giám sát thực hiện an toàn lao động và vệ sinh môi trường, giám sát và nghiệm thu các công trình xây dựng thủy lợi phục vụ ngành sản xuất nông nghiệp, đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Người làm nghề Xây dựng và hoàn thiện công trình thủy lợi quản lý, giám sát, hướng dẫn người khác hoặc trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ: Chuẩn bị mặt bằng, điện nước thi công; tổ chức thi công; thi công đào đắp đất đá; xử lý nền móng; gia công, lắp dựng, tháo dỡ ván khuôn đặc thù công trình thủy lợi, lắp dựng giàn giáo; gia công lắp đặt cốt thép; thi công bê tông; xây lát gạch, xây lát đá; lắp đặt các cấu kiện loại nhỏ; thi công tầng lọc ngược, khớp nối, khe lún; hoàn thiện bề mặt công trình các công trình thủy lợi.

Đặc điểm môi trường làm việc: Các công việc của nghề Xây dựng và hoàn thiện công trình thủy lợi được thực hiện ngoài trời gần gũi với thiên nhiên; hồ nước, dòng sông, kênh tưới, tiêu, cầu máng, si phông, bậc nước, dốc nước. Có những công việc phải làm việc ở trên cao, dưới sâu, trong môi trường nước nên đòi hỏi người làm nghề này phải có kiến thức, kỹ năng về chuyên môn nghề nghiệp, an toàn lao động, và ý thức trách nhiệm cao.

Khối lượng kiến thức tối thiểu: 2.500 giờ (tương đương 90 tín chỉ).

## 2. Kiến thức

- Phân tích được các tiêu chuẩn, qui chuẩn, qui phạm trong xây dựng thủy lợi;
- Xác định được phương pháp, trình tự đọc bản vẽ thiết kế thi công công trình thủy lợi;
- Phân tích được cấu tạo, tính chất, trạng thái làm việc của các kết cấu cơ bản công trình thủy lợi;
- Phân tích được tính chất, ứng dụng một số loại vật liệu thường dùng trong xây dựng thủy lợi;
- Phân tích được tính năng, tác dụng và phạm vi sử dụng dụng cụ cầm tay;
- Phân tích được phương pháp vẽ bằng thủ công và vẽ bằng phần mềm Autocad, ứng dụng phần mềm lập dự toán một số hạng mục công trình cơ bản;
- Giải thích được trình tự và phương pháp chuẩn bị mặt bằng, nhân lực, thiết bị và dụng cụ, nguồn điện nước, biện pháp thi công;
- Mô tả được phương pháp nhận biết cấp đất, độ dẻo của đất;
- Phân tích được phương pháp xử lý nền móng các trường hợp đơn giản, phức tạp;

- Phân tích được trình tự và phương pháp xác định tim mốc, phóng tuyến, lên ga, giác móng bằng thủ công, đào đắp đất đá bằng thủ công, thi công tầng lợp ngược;

- Phân tích được trình tự và phương pháp tiêu nước hố móng, đóng cọc tre, xử lý mạch đùn cát chảy;

- Phân tích được trình tự và phương pháp gia công, lắp dựng cốt thép, cốp pha, giàn giáo;

- Phân tích được phương pháp trộn vữa bằng thủ công và bằng máy;

- Mô tả được trình tự, phương pháp trộn, vận chuyển, san, đầm, cán phẳng, làm mặt, bảo dưỡng bê tông;

- Phân tích được trình tự thi công một số kết cấu bê tông: Móng, cột, dầm, sàn, tường và xử lý được mạch ngừng, thi công tầng lợp ngược, khớp nối và khe lún;

- Mô tả được phương pháp đo xác định tim trục, vạch dấu kích thước, cao trình để thi công các hạng mục công trình;

- Phân tích được trình tự và phương pháp xây gạch các kết cấu: Móng, tường, trụ vuông chữ nhật, trụ liền tường, trụ tròn, gờ, vòm, lanh tô, bậc tam cấp;

- Phân tích được trình tự và phương pháp xây đá các kết cấu: Móng, tường thẳng, tường chắn đất, tường vụn vỏ đố, xếp rỗng đá, rọ đá, thả đá rơi kè;

- Xác định được trình tự và phương pháp lát: Đá khan, gạch dày, gạch mỏng, lát tấm bê tông đúc sẵn trên mái kênh;

- Trình bày và phân tích được trình tự và phương pháp ốp: Gạch tráng men, đá xẻ, gạch thẻ trang trí;

- Phân tích được trình tự và phương pháp trát: Tường, trần, gờ thẳng, gờ cong, chỉ vuông, chỉ tròn, phào đơn, phào kép, dầm, trần, hèm má cửa;

- Phân tích được trình tự và phương pháp bả ma tít, lăn sơn, quét vôi, láng thô, láng có đánh màu, lợp ngói Phi rô xi măng;

- Trình bày được trình tự và phương pháp lắp đặt thiết bị vệ sinh, khuôn cửa, goong cửa;

- Giải thích được các sai hỏng thường gặp nguyên nhân biện pháp phòng tránh;

- Mô tả được các tiêu chuẩn về công tác giám sát, hướng dẫn, thực hiện 5S và an toàn vệ sinh môi trường lao động;

- Giải thích được phương pháp bảo vệ môi trường, ứng dụng công nghệ xanh trong xây dựng thủy lợi;

- Phân tích được phương pháp tự phát triển nghề nghiệp cho bản thân và tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao, thi kỹ năng nghề;

- Giải thích được các phương pháp ứng dụng một số thành tựu kỹ thuật - công nghệ, vật liệu mới ở một phạm vi nhất định vào thực tế nơi làm việc;

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

### **3. Kỹ năng**

- Đọc thành thạo các bản vẽ thiết kế thi công các công trình xây dựng thủy lợi vừa và nhỏ;

- Lựa chọn và sử dụng thành thạo các thiết bị, dụng cụ, đồ nghề, dụng cụ chuyên dùng, dụng cụ đo kiểm tra trong nghề xây dựng và hoàn thiện công trình thủy lợi;

- Đánh giá thành thạo hiện trạng nền móng, cấp đất, độ dẻo của đất;

- Tổ chức thực hiện và giám sát thành thạo công tác chuẩn bị mặt bằng, nhân lực, thiết bị và dụng cụ, nguồn điện nước, lập được biện pháp thi công, nhận triển khai kế hoạch sản xuất;

- Đo, xác định tim trục, vạch dấu kích thước, cao trình thành thạo để thi công các hạng mục công trình;

- Xác định được tim móng, phóng tuyến, lên ga, giác móng bằng thủ công, đào đắp đất đá bằng thủ công một cách thành thạo;

- Xử lý nền móng trường hợp đơn giản; tiêu nước hồ móng, đóng cọc tre, xử lý mạch đùn cát chảy một cách thành thạo;

- Trộn bê tông, trộn vữa bằng thủ công, bằng máy thành thạo đạt yêu cầu kỹ thuật;

- Vận chuyển, san, đầm, làm mặt, bảo dưỡng bê tông thành thạo đạt yêu cầu kỹ thuật;

- Thi công thành thạo một số kết cấu bê tông: Móng, cột, dầm, sàn, tường, tầng lợp ngược, khớp nối, khe lún và xử lý được mạch ngừng bê tông;

- Xây gạch các kết cấu: Móng, tường, trụ vuông chữ nhật, trụ liên tường, trụ tròn, gờ, vòm, lanh tô, bậc tam cấp thành thạo đạt yêu cầu kỹ thuật;

- Xây đá các kết cấu: Móng, tường thẳng, tường chắn đất, tường vắn vô đỡ, xếp rỗng đá, rọ đá, thả đá rời kè thành thạo đạt yêu cầu kỹ thuật;

- Lát thành thạo các kết cấu: Đá khan, gạch dày, gạch mỏng;

- Ốp thành thạo đá xẻ, gạch tráng men, gạch thẻ trang trí;

- Trát các kết cấu tường, trần, gờ thẳng, gờ cong, chỉ vuông, chỉ tròn, phào đơn, phào kép, dầm, trần, hèm má cửa thành thạo đạt yêu cầu kỹ thuật;

- Bả ma tít, lăn sơn, quét vôi, láng thô, láng có đánh màu, lợp ngói phi pro xi măng, lắp đặt thiết bị vệ sinh, khuôn cửa, goong cửa thành thạo đạt yêu cầu kỹ thuật;

- Lập được phiếu nghiệm thu, bàn giao đúng quy trình;

- Tổ chức thực hiện và giám sát được công tác 5S, hướng dẫn an toàn và vệ sinh môi trường lao động;

- Ứng dụng công nghệ xanh trong xây dựng thủy lợi như: Sử dụng gạch

không nung, hạn chế tối đa hoặc thay thế sử dụng cốp pha, giàn giáo tre gỗ bằng cốp pha, giàn giáo thép, sử dụng luân chuyển nhiều lần; hạn chế xả thải, xử lý nước thải, phế thải công trường, trồng cây xanh tạo cảnh quan khu vực công trình nhà trạm ... hợp lý;

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

#### **4. Mức độ tự chủ và trách nhiệm**

- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề đơn giản và phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;

- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;

- Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;

- Thực hiện cẩn thận tỉ mỉ trong từng công việc của ngành nghề.

#### **5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp**

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Chuẩn bị thi công, tổ chức sản xuất;

- Thi công đất đá, xử lý nền bằng phương pháp thủ công;

- Thi công bê tông các kết cấu đơn giản và phức tạp;

- Thi công các kết cấu bằng gạch đơn giản và phức tạp;

- Thi công kết cấu bằng đá đơn giản và phức tạp;

- Gia công, lắp dựng cốt thép, cốp pha, giàn giáo các kết cấu đơn giản và phức tạp;

- Thi công tầng lợp ngược, khớp nối khe lún;

- Trát hoàn thiện bề mặt công trình các kết cấu đơn giản và phức tạp;

- Ốp, lát, láng hoàn thiện bề mặt công trình các kết cấu đơn giản và phức tạp;

- Giám sát an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

#### **6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ**

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Xây dựng và hoàn thiện công trình thủy lợi, trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo./.

## **B - TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP**

### **1. Giới thiệu chung về ngành, nghề**

Xây dựng và hoàn thiện công trình thủy lợi trình độ trung cấp là ngành, nghề mà người hành nghề thực hiện việc duy tu, sửa chữa, tu bổ hoặc thi công mới công trình thủy lợi bao gồm các công việc: chuẩn bị thi công, thực hiện an toàn lao động và vệ sinh môi trường, nghiệm thu các công trình xây dựng thủy lợi phục vụ ngành sản xuất nông nghiệp, đáp ứng yêu cầu bậc 4 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Người làm nghề Xây dựng và hoàn thiện công trình thủy lợi trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ: Chuẩn bị mặt bằng, điện nước thi công; thi công đào đắp đất đá; xử lý nền móng theo phương pháp thủ công; gia công, lắp dựng, tháo dỡ ván khuôn giàn giáo các kết cấu đơn giản; gia công lắp đặt cốt thép các kết cấu đơn giản; thi công bê tông; xây lát gạch, xây lát đá các kết cấu đơn giản; lắp đặt các cấu kiện loại nhỏ; thi công tầng lọc ngược, khớp nối, khe lún; hoàn thiện bề mặt một số kết cấu đơn giản của công trình thủy lợi.

Các công việc của nghề Xây dựng và hoàn thiện công trình thủy lợi được thực hiện ngoài trời gần gũi với thiên nhiên; hồ nước, dòng sông, kênh tưới, tiêu, cầu máng, si phông; có những công việc phải làm việc ở trên cao, dưới sâu, trong môi trường nước nên đòi hỏi người làm nghề này phải có kiến thức, kỹ năng về chuyên môn nghề nghiệp, an toàn lao động, và ý thức trách nhiệm cao.

Khối lượng kiến thức tối thiểu: 1.540 giờ (tương đương 55 tín chỉ).

### **2. Kiến thức**

- Trình bày được tiêu chuẩn, qui chuẩn, qui phạm trong xây dựng thủy lợi;
- Mô tả được phương pháp, trình tự đọc bản vẽ thiết kế thi công công trình thủy lợi;
- Trình bày được cấu tạo, tính chất, trạng thái làm việc của các kết cấu cơ bản công trình thủy lợi;
- Trình bày được tính chất, ứng dụng một số loại vật liệu thường dùng trong xây dựng thủy lợi;
- Mô tả được tính năng, tác dụng và phạm vi sử dụng dụng cụ cầm tay;
- Trình bày được phương pháp vẽ bằng thủ công một số hạng mục công trình đơn giản;
- Trình bày được trình tự và phương pháp chuẩn bị mặt bằng, nhân lực, thiết bị và dụng cụ, nguồn điện nước;
- Trình bày được phương pháp xử lý nền móng các trường hợp đơn giản;
- Trình bày được trình tự và phương pháp xác định tim mốc, phóng tuyến, lên ga, giác móng bằng thủ công, đào đắp đất đá bằng thủ công, thi công tầng lọc ngược;
- Trình bày được trình tự và phương pháp tiêu nước hồ móng, đóng cọc tre,

xử lý mạch đùn cát chảy;

- Trình bày được trình tự và phương pháp gia công, lắp dựng cốt thép, cốp pha, giàn giáo các cấu kiện đơn giản;

- Trình bày được phương pháp trộn vữa bằng thủ công và bằng máy;

- Trình bày được trình tự, phương pháp trộn, vận chuyển, san, đầm, cán phẳng, làm mặt, bảo dưỡng bê tông các cấu kiện đơn giản;

- Trình bày được trình tự thi công một số kết cấu bê tông: Móng, cột, dầm, sàn, tường và xử lý được mạch ngừng, thi công tầng lợp ngược, khớp nối và khe lún;

- Trình bày được phương pháp đo xác định tim trục, vạch dấu kích thước, cao trình để thi công các hạng mục công trình đơn giản;

- Trình bày được trình tự và phương pháp xây gạch các kết cấu: Móng, tường, trụ vuông chữ nhật, trụ liên tường, gờ, tường chắn đất;

- Trình bày được trình tự và phương pháp xây đá các kết cấu: Móng, tường thẳng, tường chắn đất, tường vắn vồ đõ, xếp rỗng đá, rọ đá, thả đá rỏi kè;

- Trình bày được trình tự và phương pháp lát: Đá khan, gạch dày, gạch mỏng, lát tấm bê tông đúc sẵn trên mái kên;

- Trình bày được trình tự và phương pháp ốp: Gạch tráng men;

- Trình bày được trình tự và phương pháp trát: Tường, trần, gờ thẳng, chỉ vuông, phào đơn, dầm, trần, khe van, khe phai;

- Trình bày được trình tự và phương pháp quét vôi, láng thô, lợp mái;

- Giải thích được các sai hỏng thường gặp nguyên nhân biện pháp phòng tránh;

- Mô tả được các tiêu chuẩn về công tác thực hiện 5S và an toàn vệ sinh môi trường lao động;

- Trình bày được phương pháp bảo vệ môi trường, ứng dụng công nghệ xanh trong xây dựng thủy lợi;

- Mô tả được phương pháp ứng dụng một số thành tựu kỹ thuật - công nghệ, vật liệu mới ở một phạm vi nhất định vào thực tế nơi làm việc;

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

### **3. Kỹ năng**

- Đọc được các bản vẽ thiết kế thi công các công trình xây dựng thủy lợi đơn giản;

- Lựa chọn và sử dụng được các thiết bị, dụng cụ, đồ nghề, dụng cụ chuyên dùng, dụng cụ đo kiểm tra trong nghề xây dựng và hoàn thiện công trình thủy lợi;

- Xác định được hiện trạng nền móng, cấp đất, độ dẻo của đất;

- Chuẩn bị được mặt bằng, nhân lực, thiết bị và dụng cụ, nguồn điện nước

nhận triển khai kế hoạch sản xuất;

- Đo và xác định được tim trục, vạch dấu kích thước, cao trình để thi công các hạng mục công trình đơn giản;

- Xác định được tim mốc, phóng tuyến, lên ga, giác móng bằng thủ công, đào đắp đất đá bằng thủ công;

- Xử lý được nền móng trường hợp đơn giản; tiêu nước hố móng, đóng cọc tre, xử lý mạch đùn cát chảy;

- Trộn được bê tông, trộn vữa bằng thủ công, bằng máy;

- Thực hiện được công tác vận chuyển, san, đầm, làm mặt, bảo dưỡng bê tông một số kết cấu đơn giản;

- Thi công được một số kết cấu bê tông: Móng, cột, dầm, sàn, tường, tầng lợp ngược, khớp nối và khe lún và xử lý được mạch ngừng bê tông;

- Xây được gạch trong các kết cấu: Móng, tường, trụ vuông chữ nhật, trụ liên tường, gờ, tường chắn đất đạt yêu cầu kỹ thuật;

- Xây được đá trong các kết cấu: Móng, tường thẳng, tường chắn đất, tường vụn vỏ đồ, xếp rỗng đá, rọ đá, thả đá rời kè đạt yêu cầu kỹ thuật;

- Lát được đá khan, gạch dày, gạch mỏng của các hạng mục công trình đơn giản;

- Ốp được gạch tráng men;

- Trát được các kết cấu tường, trần, gờ thẳng, chỉ vuông, phào đơn, dầm, trần, khe van khe phai;

- Quét vôi, láng thô đạt yêu cầu kỹ thuật;

- Lập được phiếu nghiệm thu, bàn giao đúng quy định;

- Tổ chức thực hiện được công tác 5S và vệ sinh môi trường lao động;

- Ứng dụng công nghệ xanh trong xây dựng thủy lợi như: Sử dụng gạch không nung, hạn chế tối đa hoặc thay thế sử dụng cốt pha, giàn giáo tre gỗ bằng cốt pha, giàn giáo thép, sử dụng luân chuyển nhiều lần; hạn chế xả thải, xử lý nước thải, phế thải công trường, trồng cây xanh tạo cảnh quan khu vực công trình nhà trạm ...;

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; ứng dụng công nghệ thông tin trong một số công việc chuyên môn của ngành, nghề;

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của ngành, nghề.

#### **4. Mức độ tự chủ và trách nhiệm**

- Làm việc độc lập hoặc phối hợp làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề đơn giản trong khi làm việc;

- Thực hiện các nhiệm vụ đơn giản; chịu trách nhiệm cá nhân về công việc thực hiện;

- Đánh giá chất lượng các công việc đơn giản sau khi hoàn thành;
- Cần thận, tỉ mỉ trong từng công việc của ngành, nghề.

### **5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp**

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Chuẩn bị thi công;
- Thi công đất đá, xử lý hố móng bằng phương pháp thủ công;
- Thi công bê tông các cấu kiện đơn giản;
- Thi công các kết cấu bằng gạch các cấu kiện đơn giản;
- Thi công kết cấu bằng đá các cấu kiện đơn giản;
- Gia công, lắp dựng cốt thép, cốp pha, giàn giáo các cấu kiện đơn giản;
- Thi công tầng lợp ngược, khớp nối khe lún các cấu kiện đơn giản;
- Trát hoàn thiện bề mặt công trình các cấu kiện đơn giản;
- Ốp, lát, láng hoàn thiện bề mặt công trình các cấu kiện đơn giản;
- Tổ chức thực hiện an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

### **6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ**

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Xây dựng và hoàn thiện công trình thủy lợi, trình độ trung cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiên bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành, nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo./.



## **DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM**

1. TS. Nguyễn Quốc Huy - Hiệu trưởng - Trường Cao đẳng Cơ điện và xây dựng Bắc Ninh - *Chủ nhiệm*;
2. ThS. Đặng Đình Vệ - Trưởng khoa - Trường Cao đẳng Cơ điện và xây dựng Bắc Ninh - *Phó Chủ nhiệm*;
3. ThS. Đặng Thị Phương Anh - Phó Trưởng phòng - Trường Cao đẳng Cơ điện và xây dựng Bắc Ninh - *Thư ký*;
4. ThS. Trịnh Bá Biền - Giáo viên - Trường Cao đẳng Cơ điện và xây dựng Bắc Ninh - *Ủy viên*;
5. KS. Nguyễn Văn Chiến - Trưởng phòng - Công ty cổ phần xây dựng thủy lợi 1- *Ủy viên*;
6. ThS. Lại Thái Dương - Giám đốc - Công ty CP xây lắp công nghiệp thực phẩm - *Ủy viên*;
7. ThS. Đào Thanh Hải - Chánh thanh tra - Sở Nông nghiệp và PTNT - *Ủy viên*;
8. ThS. Lê Công Minh - Trưởng khoa - Trường Cao đẳng Cơ điện-Xây dựng và nông lâm Trung Bộ - *Ủy viên*;
9. KS. Nguyễn Thị Chiên - Giáo viên - Trường Cao đẳng kỹ thuật công nghệ Nam Định - *Ủy viên*.

## **DANH SÁCH HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH**

1. PGS, TS. Trần Khánh Đức, Viện SPKT - Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, Chủ tịch;
2. ThS. Phùng Quang Tuấn, Trưởng phòng Đào tạo, Trường Cao đẳng Thủy lợi Bắc Bộ, Phó Chủ tịch;
3. ThS. Nguyễn Thị Phương Nga, Chuyên viên, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Thư ký;
4. ThS. Trần Tuấn Anh, Phó Trưởng khoa, Trường Cao đẳng Cơ điện và Thủy lợi, Ủy viên;
5. ThS. Nguyễn Thị Hồng Vân, Phó Trưởng phòng Đào tạo, Trường Cao đẳng Cơ điện và Thủy lợi, Ủy viên;
6. KS. Nguyễn Văn Oánh, Giám đốc, Xí nghiệp KTCT thủy lợi Châu Giang, Ủy viên;
7. ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Nga, Chuyên viên Vụ Đào tạo chính quy, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Ủy viên.